

Số: 278/BC-UBND

Nam Đông, ngày 03 tháng 10 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm,  
nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2019**

### **Phần thứ nhất**

## **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn huyện tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân ngày một nâng cao, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được tăng cường; các chương trình trọng điểm, chương trình công tác của UBND huyện được triển khai theo đúng tiến độ. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực trong 9 tháng đầu năm 2019 cụ thể như sau:

### **I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019**

#### **1. Chỉ tiêu kinh tế**

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định 2010) đạt 75% kế hoạch, tăng 13,2% so với cùng kỳ.

Trong đó:

+ Công nghiệp - Xây dựng đạt 72,2% kế hoạch năm, tăng 15,1% so với cùng kỳ.

+ Nông - lâm - ngư nghiệp đạt 77,9% kế hoạch năm, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

+ Dịch vụ đạt 75,6% kế hoạch năm, tăng 21,9% so với cùng kỳ.

- Tổng sản lượng lương thực có hạt là 4.208 tấn, đạt 93,5% kế hoạch năm, bằng 92,5% so với cùng kỳ.

- Tổng giá trị đầu tư phát triển trên địa bàn là 325 tỷ đồng, đạt 79,1% kế hoạch năm, tăng 12,5% so với cùng kỳ.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 19 tỷ đồng, đạt 73,9% kế hoạch năm, bằng 95% so với cùng kỳ.

#### **2. Chỉ tiêu xã hội**

- Đào tạo lao động là 422 người (Kế hoạch năm là 500 người).

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 10,4% (Kế hoạch năm là 10,5%).

- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT là 94% (Kế hoạch năm là 94%).

- Lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH là 16,67% (Kế hoạch năm là 15%).

#### **3. Chỉ tiêu môi trường**

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý là 94% (Kế hoạch năm là 93,5%).

- Tỷ lệ hộ dùng nước sạch là 52% (Kế hoạch năm là 74,1%).

- Tỷ lệ độ che phủ rừng là 83,3% (Kế hoạch năm là 83,4%).

*Riêng các chỉ tiêu khác: Tỷ lệ hộ nghèo, thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên, xây dựng nông thôn mới đến cuối năm mới cập nhật và đánh giá.*

## **II. Lĩnh vực kinh tế**

### **1. Những kết quả đạt được**

#### **1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản**

Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trong 9 tháng đầu năm là 315,08 tỷ đồng (giá cố định 2010), đạt 77,9% so với kế hoạch năm, tăng 3,5% so với cùng kỳ.

##### *a) Trồng trọt:*

- Tổng diện tích cây lương thực có hạt 9 tháng đầu năm là 872,5/930ha, đạt 93,8% kế hoạch năm (trong đó lúa 607,5/660ha; Ngô 265/270ha); năng suất bình quân lúa nước đạt 52,7 tạ/ha, giảm 1,8 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng lương thực có hạt là 4.208 tấn, đạt 93,5% kế hoạch năm (trong đó lúa 3.204 tấn; ngô 1.004 tấn).

- Cây màu và các loại cây lương thực khác: Nhìn chung kết quả gieo trồng đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Cây sắn: Diện tích đến nay đã trồng 737/700ha, đạt 105,3% so với kế hoạch năm, trong đó sắn công nghiệp 637ha, sản lượng ước đạt 12.000 tấn.

+ Các loại cây có củ khác: Tổng diện tích gieo trồng 153/150ha, đạt 102% kế hoạch năm; năng suất bình quân đạt 49 tạ/ha, sản lượng ước đạt 750 tấn.

+ Cây đậu các loại: Diện tích trồng được 127,6/120ha, đạt 106,3% kế hoạch cả năm, trong đó đậu xanh 25ha, còn lại là các loại đậu khác. Phần lớn cây đậu trồng xen trên những diện tích kém màu mỡ, việc chăm sóc thâm canh chưa cao nên năng suất chỉ đạt 5,6 tạ/ha.

+ Rau các loại: Tổng diện tích gieo trồng là 217,3/190ha, đạt 114,4% kế hoạch năm, trong đó rau 196,1ha và cây ớt 21,2ha. Cây rau chủ yếu tập trung ở xã Hương Phú, Hương Lộc và thị trấn Khe Tre.

- Kinh tế vườn: Tổ chức phát động phong trào làm vườn lồng ghép với xây dựng nông thôn mới năm 2019 tại xã Thượng Long. Kết quả thực hiện kế hoạch lập vườn, chăm sóc vườn năm 2019 đến nay có 3.700 hộ hưởng ứng; trong đó có 320 hộ trồng mới, 1.200 hộ cải tạo, 2.180 hộ chăm sóc; lập 230 vườn mẫu; đã trồng mới 8,42ha cam, 25ha chuối các loại và gần 5ha các loại cây khác như ổi, dứa, gấc.... Đến nay, Đề án cam đã đăng ký được 10,42ha/53hộ, đã trồng được 8,42ha/43hộ.

- Cây cao su: Tổng diện tích cao su hiện có khoảng 2.497ha; sản lượng khai thác ước đạt 5.800 tấn mủ nước, đạt 46,4% kế hoạch.

*b) Chăn nuôi:* Đàn bò giảm, đàn trâu tăng, gia cầm tăng, trong khi đó đàn lợn lại giảm mạnh so với cùng kỳ, cụ thể: Tổng đàn bò hiện có 2.646 con (giảm 4 con) trong đó bò lai sind có 1.670 con (chiếm 63,1%), đàn trâu hiện có 1.767 con (tăng

112 con); tổng đàn gia cầm hiện có hơn 196.160 con (tăng 23.840 con) (trong đó gà: 169.000 con, chiếm 86,2%); tổng đàn lợn hiện có 5.200 con (giảm 3.000 con).

Công tác thú y được chú trọng, thường xuyên; tiêm phòng vắc xin tam liên lợn đạt 107,4%, vắc xin lở mồm long móng đạt 96,88%, vắc xin tụ huyết trùng trâu bò đạt 59%, vắc xin gia cầm và vắc xin dại chó đạt 100%. Sau khi phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi bùng phát ổ dịch đầu tiên tại thôn 2, xã Hương Lộc, đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch lây lan, tiến hành tiêu hủy và hỗ trợ cho người chăn nuôi có lợn bị tiêu hủy theo quy định. Đến nay có 5 xã, thị trấn đã công bố bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (Hương Lộc, Thượng Lộ, Hương Phú, Hương Hòa và thị trấn Khe Tre); có 34 hộ chăn nuôi có lợn mắc bệnh buộc phải tiêu hủy; số lượng đã tiêu hủy là 141 con, với trọng lượng là 9.128 kg.

c) *Thủy sản*: Nuôi cá nước ngọt với diện tích thả nuôi là 60/60ha, chủ yếu cá trắm cỏ, cá chép và cá rô phi đơn tính; sản lượng đánh bắt ước đạt 30 tấn, đạt 100% kế hoạch; sản lượng nuôi trồng ước đạt 140 tấn, đạt 70% kế hoạch.

d) *Lâm nghiệp*: Từ đầu năm đến nay đã trồng được gần 750ha rừng sau khai thác; phát động phong trào trồng cây phân tán, đã trồng 500 cây sao đen tại các điểm công cộng và tuyến đường; nhân dân đã tự trồng gần 2.500 cây keo phân tán. Triển khai Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ, với diện tích 70ha cây lim xanh và 10ha thiên niên kiện. Đã ban hành Phương án xử lý chặt phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp thực hiện Chỉ thị 65/2015/CT-UBND của UBND tỉnh trên địa bàn huyện.

Công tác phòng chống cháy rừng, quản lý bảo vệ rừng được tăng cường đến tận cơ sở. Đã xảy ra 09 vụ cháy rừng với tổng thiệt hại là 22.839m<sup>2</sup> (04 vụ cháy rừng trồng, 03 vụ cháy rừng tự nhiên, 01 vụ cháy thảm thực vật dưới tán rừng, 01 vụ đang điều tra xác minh), tiến hành xử phạt 23,8 triệu đồng; xảy ra 64 vụ vi phạm pháp luật lâm nghiệp (31 vụ phá rừng; 05 vụ vi phạm quy định về PCCCR; 18 vụ mua, bán, vận chuyển lâm sản trái phép; 03 vụ đưa công cụ, phương tiện vào rừng trái phép, 07 vụ vi phạm khác), xử lý vi phạm hành chính 29 vụ (phạt tiền 208,292 triệu đồng; tịch thu 20,846m<sup>3</sup> lâm sản).

## **1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và xây dựng**

a) *Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp*: Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN trong 9 tháng đầu năm ước là 131,39 tỷ đồng (giá cố định năm 2010), đạt 61,9% kế hoạch năm, tăng 21,2% so với cùng kỳ. Chế biến mủ cao su, may công nghiệp ổn định; một số cơ sở sản xuất, ngành nghề nông thôn củng cố và phát triển.

b) *Đầu tư – xây dựng*: Đã huy động và lồng ghép tốt các nguồn lực đầu tư, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng thị trấn Khe Tre và xây dựng nông thôn mới. Phần lớn các dự án huyện làm chủ đầu tư triển khai thi công đảm bảo tiến độ, hoàn thành khối lượng theo kế hoạch; giải ngân vốn toàn huyện đạt 75,2%. Tổng nguồn lực đầu tư đến nay là 325 tỷ đồng (Trong đó: Trung ương, tỉnh quản lý là 274,9 tỷ đồng, vốn ngân sách huyện, xã quản lý là 16,7 tỷ đồng, vốn doanh nghiệp và nhân dân đầu tư 33,4 tỷ đồng), đạt 79,1% so với kế hoạch năm. Một số dự án kêu gọi đầu tư đang triển khai trên địa bàn: Nhà máy sản xuất viên nén năng lượng; Nhà máy sản xuất, chế biến đá ốp lát gabro; Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, vui chơi Thác Mơ; Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng thiên nhiên thác Trượt. Các dự án đã cấp

phép nhưng chưa triển khai: Dự án phát triển vùng trồng cam và trồng cây dược liệu giá trị cao Kim Nguyên...

**1.3. Dịch vụ:** Giá trị sản xuất dịch vụ trong 9 tháng đầu năm là 328,37 tỷ đồng (giá cố định năm 2010), đạt 75,6% kế hoạch năm, tăng 21,9% so với cùng kỳ. Các hoạt động dịch vụ phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, đảm bảo cung ứng kịp thời nhu cầu sản xuất và đời sống; thị trường ổn định. Các cơ quan chức năng duy trì công tác kiểm tra về đăng ký kinh doanh, niêm yết giá.

#### **1.4. Tài nguyên - môi trường, giải phóng mặt bằng**

*a) Tài nguyên – môi trường:* Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản và việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở, dự án trên địa bàn. Việc vận chuyển rác sinh hoạt thực hiện theo đúng kế hoạch, 100% thôn, tổ dân phố đã được bố trí điểm thu gom, nâng tổng số điểm thu gom toàn huyện lên 211 điểm; tỷ lệ thu gom toàn huyện thực hiện đến nay là 94,4%. Thẩm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; tính đến ngày 30/8/2019, tỷ lệ cấp mới đạt 96,2%, tỷ lệ cấp đổi đạt 54,46%.

Triển khai mạnh mẽ các hoạt động Ngày Chủ nhật xanh cùng với “Cuộc vận động toàn dân xây dựng Thừa Thiên Huế sáng – xanh – sạch, không rác thải” trên địa bàn toàn huyện; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2019 và phát động phong trào “Chống rác thải nhựa” và “Nói không với túi ni lông sử dụng một lần”.

*b) Giải phóng mặt bằng:* Đã tập trung chỉ đạo các ngành, các địa phương triển khai quyết liệt công tác kiểm kê, áp giá đền bù, bàn giao mặt bằng các công trình dự án đầu tư trên địa bàn; tổng diện tích thu hồi đất để thực hiện GPMB khoảng 6,5ha.

#### **1.5. Tài chính – tín dụng**

*a) Tài chính:* Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng thu ngân sách, đồng thời quản lý chặt chẽ các khoản chi; tăng cường công tác thanh, kiểm tra, nhằm phát hiện, truy thu số thuế kê khai chưa đúng, xuất toán nộp ngân sách các khoản chi không hợp lệ; ngăn ngừa, chấn chỉnh quản lý thu chi trên địa bàn.

Thu ngân sách 9 tháng đầu năm ước đạt 19 tỷ đồng, đạt 73,9% so với Nghị quyết HĐND huyện giao trong năm, bằng 95% so với cùng kỳ năm trước (Trong đó: thu ngoài quốc doanh ước đạt 13,1 tỷ đồng, đạt 77,1% so với kế hoạch; thu cấp quyền sử dụng đất ước đạt 1,3 tỷ đồng, đạt 52% so với kế hoạch; thu các loại khác ước đạt 4,6 tỷ đồng, đạt 74,1% so với kế hoạch). Đã tổ chức đấu giá 20 lô đất tại khu quy hoạch Tổ dân phố 1, thị trấn Khe Tre, tổng giá trị đấu giá là 13,843 tỷ đồng, tăng so với giá khởi điểm là 6,239 tỷ đồng.

Chi ngân sách 9 tháng đầu năm ước đạt 207,22 tỷ đồng, đạt 81,7% dự toán giao trong năm, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm trước. Chi ngân sách đảm bảo theo dự toán, đúng nguyên tắc, chế độ, giải quyết kịp thời các nhu cầu chi.

*b) Tín dụng - Ngân hàng:* Hoạt động của các ngân hàng ổn định, đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn. Tính đến ngày 30/9, tổng dư nợ vay là 459,8 tỷ đồng, trong đó: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT dư nợ

258 tỷ đồng (nợ xấu 3 tỷ đồng), Ngân hàng Chính sách xã hội dư nợ 182,8 tỷ đồng (nợ xấu 71 triệu đồng), Ngân hàng Bưu điện Liên Việt dư nợ 19 tỷ đồng. Tiền gửi tiết kiệm dân cư là 284,5 tỷ đồng (trong đó: Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT là 210 tỷ đồng, Ngân hàng Chính sách xã hội là 11,5 tỷ đồng, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt là 63 tỷ đồng), tăng 38 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

**1.6. Phát triển kinh tế tập thể:** Việc phát triển kinh tế tập thể được thường xuyên quan tâm. Trong 9 tháng đầu năm, thành lập mới 03 hợp tác xã (HTX Lâm nghiệp bền vững Thượng Nhật, HTX Lâm nghiệp bền vững Hương Phú, HTX cao su Nam Đông), nâng tổng số hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn huyện là 10 hợp tác xã.

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

Trong 9 tháng đầu năm, bên cạnh những mặt đạt được, trong lĩnh vực kinh tế quá trình tổ chức thực hiện còn những mặt tồn tại, hạn chế, đó là:

- Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thâm canh ở các xã ĐCĐC vẫn còn chậm chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Việc triển khai thực hiện Dự án phát triển cây cam Nam Đông và Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Tổng đàn lợn giảm so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng dịch tả lợn Châu Phi, các hộ chăn nuôi chỉ duy trì đàn với mức độ hợp lý.

- Dự án cấp nước 5 xã vùng trên đến nay vẫn chưa được triển khai làm ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân và lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới của các xã và huyện.

- Lao động trên địa bàn ít tham gia vào làm việc ở công ty Kim Sora làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp cũng như thu nhập của người lao động.

- Các hợp tác xã mới được thành lập nên việc tổ chức sản xuất còn nhỏ lẻ, chưa có nhiều mặt hàng chủ lực, sản phẩm tạo ra chưa nhiều; một số hợp tác xã thiếu kinh nghiệm trong việc quản lý, sản xuất kinh doanh. Chưa kết nối được thị trường tiêu thụ nông sản, chưa có liên kết trong sản xuất và tiêu thụ giữa doanh nghiệp với hợp tác xã và nông hộ; hoạt động sản xuất kinh doanh của nhân dân còn ở quy mô nhỏ, thiếu liên kết từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

## **III. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

### **1. Những kết quả đạt được**

#### **1.1. Giáo dục - đào tạo**

Lĩnh vực giáo dục - Đào tạo có nhiều chuyển biến tốt, chất lượng giáo dục ngày càng vững chắc, tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh có 20 em được công nhận và đạt giải (THPT 16 em, THCS 04 em), có 01 học sinh DTTS đạt giải khuyến khích học sinh giỏi cấp tỉnh. Tham gia các cuộc thi cấp tỉnh gồm: Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học có 02 sản phẩm đạt giải (THPT: 01, THCS: 01); Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng có 01 tác giả đạt giải ba và dự thi cấp quốc gia. Tổng số học sinh bỏ học là 77 em (THPT: 17 em, THCS: 59 em, TH: 01 em), trong đó đã đi học nghề, làm ăn xa khỏi địa phương 52 em, còn lại trên địa bàn 25 em.

Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện, giai đoạn 2018 - 2020 và định hướng đến năm 2030. Đã tiến hành sáp nhập trường Tiểu học Thượng Nhật và trường THCS Thượng Nhật thành trường TH&THCS Kim Đồng.

**1.2. Y tế:** Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng, đáp ứng nhu cầu khám và điều trị tại địa phương. Chủ động trong công tác phòng, chống dịch theo mùa. Các chương trình y tế Quốc gia, y tế địa phương được triển khai đúng tiến độ. Tiến hành công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại 139 cơ sở, trong đó: số cơ sở đạt 118, đạt 84,9%; nhắc nhở 21 cơ sở vi phạm, chiếm 15,1%. Tổ chức Lễ phát động ngày Thế giới phòng chống sốt rét 25/4. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị, tổ chức khám chữa bệnh nhân đạo cho người dân tại 04 xã, thị trấn với 2.418 lượt người. Dịch bệnh sốt xuất huyết đang diễn biến phức tạp, tính đến 16/9/2019 có 98 ca, không có trường hợp tử vong.

**1.3. Dân số, gia đình và trẻ em:** Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thường xuyên được quan tâm; triển khai chiến dịch truyền thông lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và ký cam kết xây dựng mô hình “cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên” năm 2019. Các mô hình, đề án vẫn được triển khai thực hiện đúng tiến độ. Sinh con thứ 3 là 77/366 trẻ, chiếm tỷ lệ 21,04%, giảm 0,5% so với cùng kỳ.

**1.4. Văn hóa - Thông tin:** Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đến nay, có 31/60 thôn, tổ dân phố giữ vững đơn vị đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 51,67%; có 61/86 cơ quan công nhận và giữ vững đơn vị văn hóa, đạt tỷ lệ 70,9%. Các hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch được tổ chức sôi nổi, đa dạng; tham gia Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch dân tộc thiểu số các tỉnh vùng biên giới Việt Nam – Lào khu vực miền Trung – Tây Nguyên diễn ra tại A Lưới đạt được nhiều kết quả cao; tổ chức thành công sự kiện Nét đẹp văn hóa – con người huyện Nam Đông năm 2019. Các giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc được giữ gìn và phát huy; làm tốt công tác tuyên truyền cổ động trực quan, kịp thời đưa tin các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với cán bộ và nhân dân; hoạt động các trạm truyền thanh các xã, thị trấn có những chuyển biến tốt.

**1.5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân:** Đời sống nhân dân ổn định và từng bước nâng lên; các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng; công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em được thường xuyên quan tâm. Huyện đã tổ chức thăm hỏi và tặng quà kịp thời đến các gia đình chính sách, hộ nghèo... với 8.558 suất quà, trị giá hơn 2,64 tỷ đồng, cấp 1.850kg gạo cho 92 hộ (400 khẩu) là hộ nghèo, cận nghèo và hộ khó khăn ở xã Thượng Long và Hương Hữu. Triển khai giúp đỡ hộ nghèo theo Kế hoạch số 59/KH-UBND của UBND huyện và Kế hoạch số 16/KH-UBND tỉnh, huy động được 134 triệu đồng để giúp mua con, cây giống... Số lao động đã qua đào tạo 422 người; số lao động có việc làm mới 309 người.

**1.6. Công tác dân tộc, tôn giáo:** Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác dân tộc luôn được quan tâm; thăm tặng quà, chúc tết Nguyên đán 35 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, với số tiền 17,5 triệu đồng; thực hiện các chính sách theo Quyết định 2085/QĐ-TTg từ năm 2017-2019 với tổng số tiền hỗ trợ là 250 triệu đồng; triển

khai cấp 8.018 thẻ bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số các xã thuộc vùng khó khăn; rà soát xã, thôn hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 theo Quyết định số 03/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Dự án 2 thuộc Chương mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn năm 2016 – 2020; tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS huyện Nam Đông lần thứ III năm 2019.

Trên địa bàn huyện hiện có 03 tôn giáo là Phật giáo, Công giáo và Tin lành. Tình hình tôn giáo 9 tháng đầu năm ổn định, thuận tụy, không có các vụ việc phức tạp nổi cộm xảy ra. Hướng dẫn Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan về việc tổ chức Đại lễ Phật đản năm 2019; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn.

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

Trong 9 tháng đầu năm 2019, bên cạnh những mặt đạt được, trong lĩnh vực văn hóa xã hội, quá trình tổ chức thực hiện còn những mặt tồn tại, hạn chế, đó là:

- Số lượng học sinh bỏ học giữa chừng có giảm hơn năm học trước, nhưng số lượng học sinh THCS bỏ học vẫn còn cao; tỷ lệ chuyên cần và bán trú ngành học mầm non của các xã định canh định cư thấp.

- Việc thực hiện xã hội hoá trên cả ba lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch còn hạn chế; một số dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn đã được cấp phép nhưng doanh nghiệp triển khai chậm tiến độ (Thác Trượt, Kim Nguyên).

## **IV. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh, Nội chính, công tác cải cách hành chính**

### **1. Những kết quả đạt được**

**1.1. Quốc phòng:** Thực hiện nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng chống cháy rừng, cứu hộ cứu nạn... các đơn vị dân quân tự vệ đều được kiện toàn, biên chế theo đúng quy định; làm tốt công tác tuyển quân, tuyển sinh năm 2019 có 49 thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; phối hợp tổ chức tìm kiếm, quy tập mộ liệt sỹ. Tổ chức tập huấn, mở 02 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 4 theo quy định; thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao theo đúng chương trình, kế hoạch, đặc biệt là diễn tập khu vực phòng thủ tại xã Thượng Long và Thượng Nhật. Sơ kết 10 năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân, tổ chức tập huấn luật quốc phòng năm 2018 với 515 người tham gia.

**1.2. An ninh trật tự, an toàn giao thông:** Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đến nay, tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định; an ninh chính trị nội bộ không có vấn đề gì xảy ra. Trong 9 tháng đầu năm, tình hình tội phạm trên địa bàn xảy ra 05 vụ, giảm 07 vụ so với cùng kỳ năm trước (Trong đó: 01 vụ vô ý làm chết người, 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 03 vụ đánh bạc). Thường xuyên triển khai cải biện pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đã tổ chức tuần tra kiểm soát 343 lượt, phát hiện 526 trường hợp vi phạm, quyết định xử phạt vi phạm hành chính 242 trường hợp với tổng số

tiền 138,245 triệu đồng; xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông làm chết 03 người và bị thương 05 người.

### **1.3. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng**

Thực hiện tốt chức năng thanh tra, phát hiện, ngăn ngừa các trường hợp vi phạm pháp luật. Từ đầu năm đến nay đã và đang thực hiện 06 cuộc thanh tra tại 22 đơn vị (trong đó có 01 cuộc thanh tra chuyên tiếp từ năm 2018). Tại 04 cuộc thanh tra đã có kết luận, phát hiện sai phạm, kiến nghị thu hồi nộp ngân sách huyện tổng số tiền 209,334 triệu đồng; thu hồi 6,663 triệu đồng trả lại cho cá nhân; phát hiện vi phạm về đất đai với diện tích 17.258,9m<sup>2</sup>; kiến nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 10 trường hợp đủ điều kiện, hủy kết quả giao đất đối với 01 trường hợp, thu hồi 01 GCNQSDĐ; kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm đối với tập thể và các cá nhân có liên quan.

Tổ chức 18 cuộc tiếp dân định kỳ tại Ban Tiếp công dân; 08 cuộc tại các xã đã có 18 kiến nghị, phản ánh; thực hiện 146 cuộc tiếp dân thường xuyên, tiếp nhận 24 đơn kiến nghị, phản ánh. UBND huyện đã tiếp nhận 11 đơn thư (trong đó có 04 đơn tranh chấp, kiến nghị không thuộc thẩm quyền đã chuyển cho các cơ quan giải quyết). Chỉ đạo các ngành liên quan hướng dẫn, xử lý theo đúng quy định với các đơn thư thuộc thẩm quyền. Ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2019; qua công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong 9 tháng đầu năm chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

**1.4. Công tác Tư pháp:** Công tác kiểm tra, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định; đã kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa 44 văn bản QPPL; rà soát, công bố danh mục các văn bản QPPL còn hiệu lực, hết hiệu lực. Đã tổ chức Hội nghị triển khai một số Luật với hơn 200 lượt người tham dự; tổ chức 137 đợt tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với 9.597 lượt người tham dự; tổ chức 03 cuộc thi có nội dung tuyên truyền pháp luật với 90 lượt người tham dự; tập huấn nghiệp vụ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Tiếp nhận 50 vụ việc có nhu cầu hòa giải, trong đó, hòa giải thành 36 vụ việc, hòa giải không thành 08 vụ việc, đang hòa giải 06 vụ việc. Tổ chức đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 của các xã, thị trấn, kết quả còn xã Hương Hữu không đủ điều kiện đạt chuẩn.

**1.5. Công tác Nội vụ:** Công tác tổ chức bộ máy thường xuyên được củng cố, kiện toàn; các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch đúng quy định của pháp luật. Trong 9 tháng đầu năm, đã miễn nhiệm 01 Ủy viên UBND huyện, bầu bổ sung 01 Phó Chủ tịch UBND và 01 Ủy viên UBND huyện, nhiệm kỳ 2016-2021; điều động và bổ nhiệm 03 Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 07 Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; cử 02 Phó Trưởng phòng phụ trách cơ quan; điều động và bổ nhiệm 08 cán bộ quản lý trường học; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 05 cán bộ quản lý trường học; thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với CBCC cấp xã. Ban hành Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Phối hợp triển khai thực hiện Đề án điều động Công an chính quy đảm nhận các chức danh Công an xã.

**1.6. Cải cách hành chính:** Tập trung triển khai Đề án Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã, đến nay có 11/11 xã thị trấn đầu tư đầy đủ cơ sở vật



chất và trang thiết bị, từng bước đáp ứng nhu cầu giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức trên địa bàn. Trung tâm Hành chính công huyện phục vụ tốt hơn về giao dịch, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức, tính đến ngày 17/9/2019 đã tiếp nhận là 1.455 hồ sơ, hoàn trả 1.383 hồ sơ (trong đó: giải quyết đúng và trước hạn tỷ lệ 99,1%; giải quyết trễ hạn chiếm tỷ lệ 0,9%), hồ sơ chưa đến hạn, đang xử lý 72 hồ sơ. 100% lượt khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, công dân trong giao dịch TTHC đều đạt mức hài lòng và rất hài lòng. Công tác cải cách hành chính đã đạt được những kết quả tích cực; triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong các cơ quan, đơn vị.

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Tình hình tai nạn giao thông nghiêm trọng và chết người vẫn còn xảy ra, chưa được khắc phục. Tệ nạn lô đề, đánh bạc, lừa đảo đã được ngăn chặn nhưng chưa dứt điểm.

- Công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin ở một số xã chưa đáp ứng yêu cầu như xã Hương Hữu, Thượng Nhật.

## **V. Các chương trình trọng điểm**

**1. Chương trình phát triển nông nghiệp toàn diện:** Tiếp tục tổ chức triển khai “Đề án phát triển nông nghiệp toàn diện giai đoạn 2016-2020” theo định hướng tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp để nâng cao giá trị, Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ giai đoạn 2014-2020. Phong trào làm vườn có nhiều chuyển biến, song sự quyết liệt chưa cao, một số xã chỉ đạo tuyên truyền, phát động phong trào chưa mạnh, chỉ đạo chưa cụ thể, nhiều hộ gia đình còn thiếu quan tâm đến kinh tế vườn. Đề án Cam Nam Đông đang được triển khai quyết liệt.

## **2. Chương trình xây dựng nông thôn mới - giảm nghèo bền vững.**

Đã tập trung chỉ đạo, huy động, lồng ghép các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới, từng bước đầu tư các công trình thiết yếu, đặc biệt là các công trình phục vụ phát triển sản xuất, dân sinh, văn hóa, giáo dục và đào tạo; vận động nhân dân đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, cải thiện vệ sinh môi trường, thực hiện tốt các hoạt động Ngày Chủ nhật xanh quy mô toàn diện, bước đầu phát huy hiệu quả. Nhìn chung nhận thức cán bộ và nhân dân ngày càng nâng lên trong việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc; số lượng, chất lượng các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới được nâng lên.

Mặc dù nguồn lực đầu tư từ cấp trên tương đối lớn nhưng vẫn chưa đáp ứng được các tiêu chí về giao thông, thủy lợi, nhà văn hóa xã... Việc triển khai xây dựng nông thôn mới ở các xã còn chậm (đặc biệt là ở xã Thượng Nhật), không chú trọng việc giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; các tiêu chí thuộc về người dân vẫn chưa đạt cao.

**3. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo:** Đã tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình trọng điểm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo và Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2021”. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, ngày càng có nhiều học sinh tham gia các kỳ thi học sinh giỏi, các cuộc thi cấp tỉnh đạt giải cao; tỷ lệ tốt nghiệp THPT là 85,39%. Đến nay, toàn huyện có 25 trường

đạt chuẩn quốc gia (MN 10 trường, TH 10 trường THCS 4 trường và THPT 01 trường), trong đó có 03 trường đạt chuẩn mức độ 2.

**4. Chương trình cải cách hành chính (Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC):** Đã triển khai có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Công tác điều động, chuyển chuyển cán bộ giữa các cơ quan, ban, ngành cấp huyện đã được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện và đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện theo kế hoạch; đến nay, huyện đã cử 93 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; 07 đảng viên tham gia lớp đào tạo Cao cấp chính trị, 80 đảng viên tham gia lớp Trung cấp chính trị; Trung tâm bồi dưỡng chính trị đã mở 24 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

#### **I. Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2019**

##### **1. Lĩnh vực kinh tế**

**1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp:** Phấn đấu giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp đến cuối năm là 404,7 tỷ đồng (theo giá cố định 2010), đưa giá trị sản xuất ngành cả năm tăng 4% so với cùng kỳ năm trước.

##### *a) Trồng trọt*

- Chuẩn bị các điều kiện triển khai sản xuất vụ Đông Xuân; các địa phương vận động nông dân mua vôi xử lý ngay từ đầu vụ đối với những diện tích nhiễm phèn nặng; tận dụng phân hữu cơ hiện có, khuyến khích sử dụng phân viên, bón phân đúng quy trình kỹ thuật cho cây lúa.

- Thường xuyên theo dõi, dự tính, dự báo để có biện pháp phòng trừ sâu bệnh kịp thời. Chỉ đạo thu hoạch cây màu ở những nơi có điều kiện, ưu tiên thu hoạch trước ở những vùng thấp trũng, dễ ngập nước. Tiếp tục khảo nghiệm, đánh giá hiệu quả kinh tế các loại cây hoa màu, lựa chọn cây trồng có giá trị kinh tế cao để phát triển trong thời gian tới.

- Tập trung chỉ đạo Dự án cam Nam Đông, trồng chuối đặc sản, dứa Cayen theo đúng kế hoạch và giải ngân hết kế hoạch vốn đã được giao, đẩy mạnh phong trào chăm sóc, lập vườn theo Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND huyện về việc chăm sóc, cải tạo nâng cao giá trị kinh tế vườn năm 2019. Chú trọng định hướng lập vườn từng hộ phù hợp với quy hoạch; xây dựng vườn mẫu để người dân học tập nhân rộng; tiếp tục vận động tổ chức gieo ươm cây giống phục vụ lập vườn; tích cực tìm kiếm liên kết với doanh nghiệp để tổ chức sản xuất các sản phẩm có tiềm năng lợi thế.

- Ổn định diện tích cao su hiện có, đưa vào khai thác 2.450ha, sản lượng mủ nước ước đạt 10.025 tấn. Đẩy mạnh chăm sóc, bón phân trên toàn bộ diện tích cây cao su; tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật khai thác, quản lý việc thu mua của các đơn vị thu mua trước và sau mùa vụ khai thác, vận động người dân không chặt bán vườn cây cao su.

*b) Chăn nuôi và thủy sản:* Nâng cao chất lượng đàn trâu bò, vận động nhân dân tái đàn lợn khi hết dịch tả lợn châu phi, đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm, tận dụng

tiềm năng, lợi thế để phát triển mạnh mô hình gà thả vườn, chăn nuôi lợn dưới tán rừng, gia trại lợn rừng, trại nuôi ong và các vật nuôi có giá trị khác. Tăng cường các biện pháp để dập Dịch tả lợn Châu Phi và các dịch bệnh nguy hiểm khác không để lây lan thêm, làm tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật. Phấn đấu phát triển đàn bò 2.800 con, ổn định đàn trâu 1.775 con; tái đàn lợn lên 18.000 con/năm, trong đó đàn lợn nái 1.000 con; đàn gia cầm 250.000 con/năm; chuồng trại đảm bảo yêu cầu đạt 100%. Diện tích nuôi cá nước ngọt 60ha, phấn đấu cả năm sản lượng nuôi trồng đánh bắt thủy sản đạt 250 tấn, trong đó nuôi trồng 200 tấn.

c) *Lâm nghiệp*: Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ, vận động nhân dân tăng diện tích trồng rừng gỗ lớn. Triển khai trồng lại rừng sau khai thác, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, không để xảy ra cháy rừng; triển khai Phương án thực hiện Chỉ thị 65/2015/CT-UBND của UBND tỉnh trên địa bàn huyện. Hướng dẫn nông dân sử dụng giống keo chất lượng cao để tăng năng suất rừng trồng; tăng cường công tác quản lý chất lượng giống lâm nghiệp.

## **1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và Xây dựng**

a) *Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp*: Phấn đấu giá trị sản xuất công nghiệp đến cuối năm là 212,45 tỷ đồng (theo giá cố định 2010), đưa giá trị sản xuất ngành cả năm tăng 25% so cùng kỳ năm trước. Mở rộng và nâng cao năng lực các ngành nghề hiện có; chú trọng phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản; tổ chức tốt việc thu mua mủ cao su. Thu hút các doanh nghiệp đến đầu tư trên địa bàn, nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập, thu ngân sách, góp phần tăng giá trị sản xuất công nghiệp. Thực hiện tốt công tác khuyến khích đầu tư, công tác khuyến công, từng bước tạo chuyển biến trong phát triển công nghiệp - TTCN.

b) *Đầu tư – xây dựng cơ bản*: Huy động, lồng ghép tốt các nguồn lực đầu tư gắn với việc chỉnh trang đô thị và xây dựng nông thôn mới. Quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng, nhất là trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng, làm nhà không đúng giấy phép đã cấp và trên đất nông nghiệp, quản lý quy hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, đôn đốc công tác nghiệm thu, giải ngân, quyết toán đúng quy định. Giải ngân vốn các công trình XDCB đạt trên 90% kế hoạch vốn giao. Hoàn chỉnh các hồ sơ thủ tục các công trình XDCB năm 2020 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước 30/10 theo quy định.

**1.3. Dịch vụ**: Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, phấn đấu giá trị sản xuất đến cuối năm đạt 433,94 tỷ đồng (theo giá cố định 2010), đưa giá trị sản xuất ngành cả năm tăng 22,6% so với cùng kỳ năm trước. Nâng cao chất lượng và mở rộng hoạt động các loại hình dịch vụ; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thương nghiệp, đảm bảo ổn định thị trường, giá cả. Khai thác tốt các điểm du lịch sinh thái, tạo ra nhiều hình thái dịch vụ du lịch có dấu ấn đặc trưng riêng của đồng bào dân tộc Cơ tu; liên kết với các đơn vị để tổ chức các hoạt động du lịch trên địa bàn; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh dịch vụ, nhất là những dịch vụ còn thiếu như khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng. Làm việc với doanh nghiệp đã được cấp phép đầu tư dự án du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Thác Mơ, Thác Trục đẩy nhanh tiến độ thi công dự án để đưa vào khai thác.

**1.4. Tài nguyên, môi trường:** Gắn việc phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, sinh thái; chống ô nhiễm, suy thoái môi trường; tăng cường quản lý và khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên, khoáng sản; tổ chức nạo vét khơi thông dòng chảy, từng bước chống sạt lở ven khe suối; thường xuyên quan tâm công tác vệ sinh, môi trường, thu gom xử lý rác thải sinh hoạt. Đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phân đấu đến cuối năm tỷ lệ cấp mới đạt 96,5%, tỷ lệ cấp đổi đạt 60%. Tăng cường xử lý các trường hợp sử dụng đất sai mục đích quy định; làm tốt công tác công tác giải phóng mặt bằng; tiếp tục đẩy mạnh hoạt động Ngày Chủ nhật xanh.

**1.5. Tài chính - ngân sách:** Thực hiện thu ngân sách đúng luật, kịp thời, chống thất thu. Chú trọng các lĩnh vực có số thu lớn, làm việc các doanh nghiệp ngoài địa bàn để thu đủ thuế vãng lai không để thất thoát, chậm nộp. Tập trung thu nợ đọng thuế các năm trước; không để nợ đọng phát sinh; nghiên cứu tạo các nguồn thu mới. Rà soát cơ sở hạ tầng để làm các thủ tục trình UBND tỉnh xin giá thuê thu tiền đất năm 2020. Phân đấu thu ngân sách cả năm 2019 vượt dự toán HĐND huyện. Thực hiện tiết kiệm chi, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo hoạt động bộ máy hành chính địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài chính.

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

**2.1. Giáo dục - đào tạo:** Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2021”. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, coi trọng chất lượng mũi nhọn, phân đấu huy động học sinh trong độ tuổi đạt tỷ lệ cao và hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tích cực xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm.

**2.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em:** Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; chú trọng công tác phòng chống các dịch bệnh tại địa phương, tập trung các nguồn lực để dập dịch sốt xuất huyết trên địa bàn không để phát sinh thêm ; nâng tỷ lệ hộ gia đình sử dụng hố xí hợp vệ sinh. Thực hiện tốt chương trình chăm sóc sức khỏe trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng; các hoạt động truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình. Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình xã, phường, cụm dân cư không có người sinh con thứ 3; vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội tự nguyện.

**2.3. Văn hóa - thông tin:** Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cấp tỉnh; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống cấp huyện. Hướng dẫn các xã, thị trấn, các cơ quan làm thủ tục công nhận thôn, tổ dân phố, cơ quan đạt chuẩn văn hóa. Thực hiện tốt các hoạt động nhằm bảo tồn nét đẹp, văn hóa của đồng bào các dân tộc. Nâng cao chất lượng sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình địa phương; làm tốt công tác tiếp, phát sóng, phát huy hệ thống truyền thanh ở các xã, thị trấn.

**2.4. Công tác xã hội và đời sống nhân dân:** Huy động, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ sản xuất, hướng dẫn nhân dân ứng dụng các tiến bộ khoa học

kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, phấn đấu giảm hộ nghèo; chú trọng công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm nhất là công tác xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng. Tranh thủ vốn từ các chương trình dự án, các tổ chức để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho các hộ nghèo, hộ chính sách có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở và các chương trình, chính sách khác liên quan...Thực hiện tốt Kế hoạch số 16/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch số 59/KH-UBND của UBND huyện về giúp đỡ hộ nghèo.

**2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo:** Triển khai thực hiện đúng chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia; triển khai thực hiện Đề án theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020.

### **2.6. Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn**

Ban chỉ đạo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện và các xã, thị trấn rà soát bổ sung phương án tập trung những vùng xung yếu, những vùng có nguy cơ sạt lở, ngập úng khi có bão lũ xảy ra để có biện pháp di dời kịp thời tránh thiệt hại về người và tài sản. Vận động nhân dân chằng chống nhà cửa, tỉa cành cắt ngọn những vườn cây tránh tổn thất khi mưa bão đến.

## **3. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh - Nội chính**

**3.1. Quốc phòng:** Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng chống cháy rừng, cứu hộ cứu nạn. Xây dựng kế hoạch diễn tập chỉ huy tham mưu 1 bên 2 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa. Bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật phục vụ huấn luyện, diễn tập, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; quản lý, khai thác tốt các công trình quốc phòng, khu quân sự. Tổ chức hoạt động kỷ niệm 30 năm ngày hội quốc phòng toàn dân, 75 năm ngày thành lập QĐNDVN, triển khai nhiệm vụ tuyển quân năm 2020.

**3.2. An ninh:** Thực hiện tốt phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; nắm chắc tình hình an ninh trật tự từ cơ sở đảm bảo không để bị động bất ngờ; triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm chủ động phòng ngừa, đấu tranh, kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, môi trường; nâng cao chất lượng hiệu quả điều tra, khám phá, xử lý tội phạm. Tuyên truyền, hướng dẫn Luật Giao thông đường bộ, công tác tuần tra kiểm soát giao thông để giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn; chú trọng công tác quản lý cư trú; tăng cường công tác phối hợp kiểm tra phòng cháy chữa cháy; tăng cường nắm bắt tình hình tệ nạn trên địa bàn để có biện pháp xử lý; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

**3.3. Công tác tư pháp, thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng**

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; các Luật mới ban hành; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL; kịp thời triển khai công tác kiểm tra văn bản, tuyên truyền

pháp luật, hòa giải, trợ giúp pháp lý, hướng dẫn, thực hiện đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực, chú trọng công tác tự kiểm tra và sự tham gia giám sát của các tổ chức đoàn thể, địa phương; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức tiếp dân, giải quyết đơn thư, góp ý kịp thời những tồn tại, vướng mắc ngay từ cơ sở.

Tiếp tục triển khai kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm và tạo sự chuyển biến trong phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ.

### **3.4. Công tác nội vụ, cải cách hành chính**

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ lãnh đạo, quản lý của một số cơ quan, đơn vị; bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ; triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, gắn với thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Đề án tinh giản biên chế đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Tổ chức đánh giá và xếp loại công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 và đánh giá chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; đẩy mạnh kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định.

## **II. Chương trình xây dựng nông thôn mới - giảm nghèo bền vững**

Huy động, lồng ghép hợp lý các nguồn lực để đầu tư theo Chương trình xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, tập trung đầu tư các công trình thiết yếu liên quan đến các tiêu chí chưa đạt chuẩn, hỗ trợ nâng cao thu nhập, giảm nghèo, xóa nhà tạm; ưu tiên đầu tư cho các xã theo lộ trình để đạt tiêu chí nông thôn mới. Huy động tốt các nguồn lực trong dân để đầu tư sản xuất, môi trường, đóng góp trong xây dựng kết cấu hạ tầng và công tác giải phóng mặt bằng. Tập trung chỉ đạo xã rà soát các tiêu chí nông thôn mới, chú trọng các xã trong lộ trình đạt chuẩn NTM năm 2019 và các xã đã đạt nhưng một số tiêu chí không còn đủ chuẩn, các tiêu chí thuộc trách nhiệm của chính quyền xã và người dân để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

## **III. Các chương trình trọng điểm cần tập trung chỉ đạo 3 tháng cuối năm 2019**

1. Chương trình phát triển nông nghiệp toàn diện.
2. Chương trình xây dựng nông thôn mới - giảm nghèo bền vững.
3. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.
4. Chương trình cải cách hành chính (Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC).

## **IV. Giải pháp thực hiện 3 tháng cuối năm 2019**

### **1. Nhóm giải pháp về kinh tế**

## **1.1. Về lĩnh vực nông nghiệp**

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 40/KH-UBND của UBND huyện về chăm sóc, cải tạo, nâng cao giá trị kinh tế vườn năm 2019. Phát huy vai trò của doanh nghiệp trong sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp với Hợp tác xã sản xuất đã hình thành; tiếp tục vận động, hướng dẫn thành lập mới Hợp tác xã ở những địa phương có điều kiện; vận động nhân dân, doanh nghiệp thực hiện trồng cam, chuối đặc sản, dứa Cayen theo kế hoạch được giao; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

Tiếp tục triển khai “Đề án phát triển nông nghiệp toàn diện giai đoạn 2016-2020” theo định hướng tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp để nâng cao giá trị; Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ giai đoạn 2014-2020.

## **1.2. Về lĩnh vực công nghiệp –TTCN, xây dựng**

Tuyên truyền vận động các lao động nhàn rỗi trên địa bàn tham gia học nghề và vào làm việc ở nhà máy Kimsora. Làm việc với cấp có thẩm quyền để hỗ trợ các doanh nghiệp vào đầu tư trên địa bàn bằng các chính sách hỗ trợ ưu đãi của tỉnh; hoàn thành quy hoạch cụm công nghiệp-TTCN ở xã Hương Phú.

Tranh thủ các nguồn vốn mục tiêu của cấp trên và các nguồn huy động khác để đầu tư phát triển; đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ thi công; tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

**1.3. Lĩnh vực tài nguyên môi trường:** Tiếp tục chỉ đạo để đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường, khoáng sản; quản lý chặt chẽ việc san lấp mặt bằng ở các hộ gia đình, cá nhân; thực hiện kè, chắn 2 bên sông suối, khơi thông dòng chảy ở một số vị trí xung yếu, bồi lấp để hạn chế tình trạng sạt lở.

**1.4. Lĩnh vực tài chính – ngân sách:** Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành thu chi ngân sách. Triển khai các đề án chống thất thu thuế trên các lĩnh vực, đặc biệt là thuế vãng lai; nghiên cứu tham mưu các biện pháp xử lý nợ đọng thuế và thu hồi nợ đọng thuế; đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác thu. Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khoản chi; cấp phát ngân sách kịp thời, đảm bảo theo quy định của Nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra gắn với việc hướng dẫn nghiệp vụ, xuất toán các khoản chi sai chế độ chính sách.

## **2. Nhóm giải pháp về văn hóa - xã hội**

**2.1. Về lĩnh vực giáo dục – đào tạo:** Đẩy nhanh tiến độ các dự án xây dựng trường học; tranh thủ các nguồn vốn để đầu tư nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, ưu tiên đầu tư phòng học, từng bước xây dựng các hạng mục phụ trợ; đầu tư đáp ứng cơ bản các trang thiết bị dạy học. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động của cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể các cấp để huy động, duy trì số lượng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

**2.2. Về lĩnh vực y tế, dân số:** Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, làm tốt công tác chăm sóc cứu chữa tại chỗ, giảm chuyển viện lên tuyến trên; thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch. Đẩy

manh công tác tuyên truyền chính sách kế hoạch hóa gia đình để hạn chế việc sinh con thứ 3 trở lên, tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

**2.3. Về lĩnh vực văn hoá:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước; đẩy mạnh phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá và công tác gia đình. Tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, nhân dân tham gia xã hội hóa trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa và tổ chức các hoạt động TDTT. Tăng cường công tác quảng bá du lịch và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khai thác, đầu tư du lịch trên địa bàn.

**2.4. Về lĩnh vực xã hội:** Khảo sát thực trạng nguồn lao động, ngành nghề, đi đôi với dự báo tình hình phát triển để có kế hoạch đào tạo sát nhu cầu; liên kết với các doanh nghiệp tiến hành đào tạo nghề. Bám cơ sở nắm bắt kịp thời tình hình đời sống nhân dân; thực hiện có hiệu quả kế hoạch giảm nghèo bền vững; có chính sách hỗ trợ kịp thời cho các hộ bị thiên tai, bão lũ có nguy cơ thiếu đói, tái nghèo. Quan tâm đến các hộ gia đình chính sách, thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa”. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, ổn định và từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

**2.5. Về lĩnh vực tôn giáo:** Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cần kịp thời nắm chắc tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng.

### **3. Nhóm giải pháp chỉ đạo điều hành**

Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV để tập trung chỉ đạo, thực hiện điều hành có trọng tâm, quyết liệt, dứt điểm, chú trọng các giải pháp:

- Phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực thi công vụ; chống mọi biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại gắn với công tác kiện toàn các tổ chức nhằm tăng hiệu quả quản lý, đồng thời tạo nguồn cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện. Đẩy mạnh phong trào thi đua, khen thưởng.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; phát huy tác dụng tích cực trang thông tin điện tử huyện và cấp xã để cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý, giới thiệu hình ảnh, thế mạnh của huyện nhằm thu hút đầu tư phát triển.

- Thường xuyên sâu sát cơ sở; làm tốt công tác tiếp dân, đối thoại, lắng nghe và giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chú trọng công tác thanh, kiểm tra, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ, phát hiện những sai sót trong quá trình lãnh đạo, quản lý, điều hành để chấn chỉnh uốn nắn kịp thời.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành lĩnh vực được phân công.



Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019 đạt được những kết quả khả quan nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thử thách. Vì vậy, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm đòi hỏi Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện nhà phải nỗ lực phấn đấu, chỉ đạo quyết liệt, khắc phục những khó khăn để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Huyện ủy, Nghị quyết HĐND huyện đã đề ra trong năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và ĐT; | Đề báo cáo
- Thường vụ Huyện ủy; |
- Thường trực HĐND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Phụng**